

Số: 1086 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 04 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án  
Đường nối Quốc lộ 1 với Quốc lộ 45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa  
đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Xây dựng năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 2543/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 về việc phê duyệt dự án; số 3627/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình đường nối Quốc lộ 1 với Quốc lộ 45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1527/STC-ĐT ngày 29/3/2023 về việc phê duyệt quyết toán chi phí chuẩn bị đầu tư dự án đường nối Quốc lộ 1 với Quốc lộ 45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa; kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán và Tờ trình số 25/TTr-SGTVT ngày 04/01/2023 của Sở Giao thông vận tải.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán chi phí chuẩn bị đầu tư:

- Dự án: Đường nối Quốc lộ 1 với Quốc lộ 45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa.

- Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh bố trí theo kế hoạch.
- Địa điểm xây dựng: Thuộc địa phận các huyện: Hoằng Hóa, Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành năm 2021.

## Điều 2. Kết quả đầu tư

### 1. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng.*

Số TT	Nội dung	Dự toán được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	<b>Tổng số:</b>	<b>6.828.459.000</b>	<b>6.124.613.000</b>
1	Tư vấn đầu tư xây dựng	6.794.918.000	6.091.072.000
2	Chi phí khác	33.541.000	33.541.000

### 2. Vốn đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng.*

Số TT	Nội dung	Dự toán được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện		
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)
	<b>Tổng số</b>	<b>6.828.459.000</b>	<b>6.124.613.000</b>	<b>5.648.815.000</b>	<b>475.798.000</b>
1	Vốn ngân sách tỉnh:	6.828.459.000	6.124.613.000	5.648.815.000	475.798.000
-	<i>Ngân sách tỉnh bố trí theo kế hoạch</i>		<i>6.124.613.000</i>	<i>5.648.815.000</i>	<i>475.798.000</i>

### 3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng.*

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	<b>Tổng số</b>	<b>6.124.613.000</b>			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	6.124.613.000			
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

*Đơn vị tính: Đồng.*

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>6.124.613.000</b>	
1	Vốn đầu tư công:	6.124.613.000	
	<i>Nguồn ngân sách tỉnh bố trí theo kế hoạch</i>	<i>6.124.613.000</i>	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 15/12/2022:

**- Tổng nợ phải thu: 4.479.000 đồng.**

+ Tổng Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Thanh Hóa: 4.479.000 đồng;

**- Các khoản phải trả: 480.277.000 đồng.**

+ Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Thanh Hoa: 396.816.000 đồng;

+ Công ty tư vấn công trình Châu Á Thái Bình Dương: 44.684.000 đồng;

+ Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa: 38.777.000 đồng.

*Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính; Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh lý các khoản công nợ theo số liệu phê duyệt.*

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

*Đơn vị tính: Đồng.*

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Sở Giao thông vận tải	6.124.613.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu; kết quả thẩm tra và nội dung trình phê duyệt quyết toán.

- Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí vốn để thanh toán cho các đối tượng công nợ; lưu trữ, quản lý và bàn giao hồ sơ dự án đầu tư (Gồm: hồ sơ khảo sát, báo cáo nghiên cứu khả thi, hồ sơ thiết kế và thi công cấm cọc GPMB&MLG) cho Chủ đầu tư các tiểu dự án để triển khai thực hiện các bước theo của các tiểu dự án theo quy định.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Hạch toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho Bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Hoàng Hóa, Thiệu Hóa; Giám đốc Ban QLDA Đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (H’).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Xuân Liêm**